| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH TÂN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 180/2023/HS-ST<br>Ngày 11-8-2023 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Ái;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thanh Tâm và Võ Phương Trang.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Chiêm Tiền Quí Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 225/2023/TLST-HS, ngày 21 tháng 7 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2023/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Tằng Say B, sinh năm 1997, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, thị trấn T P, huyện T P, tỉnh Đồng Nai (thực tế không có sinh sống tại địa phương); nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tằng Dục T và bà Vòng Sy M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 26/4/2016, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về "Tội cướp giật tài sản" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 22/7/2017 và quyết định khác ngày 01/12/2016, án tích đã được xóa); ngày 25/10/2022, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Tạm đình chỉ thi hành quyết định ngày 12-4-2023, do bị bắt tạm giam); bị bắt tạm giam ngày 12-4-2023 "có mặt";

2. Lý Phụng A, sinh năm 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: (Biết chữ do tự học); dân tộc: Kinh;giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Nguyên C (chết) và bà Nguyễn Thị Kiều X; chưa có chồng con; tiền án: Ngày 27/11/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 15/11/2020 và quyết định khác ngày 25/9/2020, án tích chưa được xóa); tiền sự: Không có; nhân thân: ngày 14/10/2022, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Tạm đình chỉ thi hành quyết định ngày 29-3-2023, do bị bắt tạm giam); bị bắt tạm giam ngày 29-3-2023 "có mặt".

*Bị hại: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON; địa chỉ: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà Gilimex, số 24C, đường Phan Đăng Lưu, Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty (Tổng giám đốc): Ông Nguyễn Hữu Nh, sinh năm 1974; nơi thường trú và cư trú: Nhà số , đường H H G, phường T L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo ủy quyền của Công ty: Anh Vũ Hoàng Gi, sinh năm 1989; nơi thường trú: Tổ 3, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú hiện nay: Nhà số 558/2, đường P V Đ, Phường I, quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh "có mặt".

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Lý Phụng A và Tằng Say B không có tiền tiêu xài nên B rủ A thuê người khác làm Căn cước công dân giả để lập thủ tục đăng ký mua điện thoại di động dưới hình thức phải trả tiền 30%, số còn lại sẽ vay trả góp thanh toán rồi bán điện thoại đó lại cho người khác để lấy tiền tiêu xài mà không phải trả góp tiền vay thì được A đồng ý. Khi đó, B kêu A dùng điện thoại di động chụp ảnh chân dung của A gửi cho B thuê người làm Căn cước công dân giả. Sau đó, B dùng điện thoại di động truy cập trang mạng xã hội (không nhớ tên trang mạng) kết nối thuê người (không rõ lai lịch) làm Căn cước công dân giả với giá 1.100.000 đồng rồi gửi ảnh của A và số điện thoại của B cho người này. Đến ngày 25/7/2022, có người chạy xe ôm công nghệ (không rõ lai lịch) liên lạc với B giao Căn cước công dân giả dán ảnh của A, mang số 084302008261 và tên Lê Thị Yến Nhi. Khi đó, B dùng điện thoại di động làm thủ tục trực tuyến đăng ký mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax 256 Gb tại Cửa hàng điện thoại di động ClickBuy có chụp Căn cước công dân giả đó gửi kèm theo. Đến sáng ngày 26/7/2022, B nhận được tin nhắn điện thoại với nội dung: hồ sơ được duyệt và hẹn thời gian đến Cửa hàng theo địa chỉ số 6, đường Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân để làm tiếp các thủ tục khác. Theo đó, B và Anh được mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax 256 Gb với giá 27.290.000 đồng, nhưng phải trả trước 8.190.000 đồng thì mới được nhận điện thoại; số tiền còn lại 19.100.000 đồng, do Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON cho vay trả góp kỳ hạn 09 tháng với mỗi tháng 2.596.000 đồng để thanh toán. Tuy nhiên, do không có 8.190.000 đồng để trả nên B đến gặp người bạn tên Nguyễn Văn P là Chủ tiệm mua bán, sửa chữa điện thoại di động hỏi mượn 8.190.000 đồng để mua điện thoại di động dưới hình thức vay trả góp thanh toán phần tiền còn lại và hứa sẽ bán chiếc điện thoại di động đó lại cho anh P với giá rẻ thì P đồng ý nhưng với điều kiện là anh P phải theo B đến đó đứng chờ trước Cửa hàng để mua lại chiếc điện thoại này với giá đã thỏa thuận trước là 22.000.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ ngày 26/7/2022, anh Phúc dùng chiếc điện thoại di động chuyển số tiền 8.500.000 đồng từ tài khoản số 0421000483 876 của anh P mở tại Ngân hàng Vietcombank qua tài khoản số 056704070004764 mang tên "Huynh Thi Ngoc Phuong" mở tại ngân hàng HD Bank do B mua trên mạng xã hội từ trước để sử dụng. Sau khi nhận chuyển khoản, B và A đến Cửa hàng ClickBuy

gặp nhân viên của Công ty tài chính HD SAISON, A xuất trình bản chính Căn cước công dân giả mang tên Lê Thị Yến Nhi, ký và ghi tên Lê Thị Yến Nhi vào hồ sơ vay tiền trả góp; còn B thực hiện chuyển khoản số tiền 8.190.000 đồng từ tài khoản số 056704070004764 sang tài khoản của Cửa hàng ClickBuy xong thì Cửa hàng giao điện thoại cho A. Tuy nhiên, A và B vừa mới ra khỏi cửa thì bị nhân viên phát hiện và nghi Căn cước công dân này là giả nên cả 02 bị giữ đưa đến Công an phường Bình Hưng Hòa B xử lý; riêng bản gốc Căn cước công dân giả, do trong lúc bị bắt giữ có sự giằng co qua lại với nhau đã rớt mất nên không thu giữ được. Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Bình Hưng Hòa B đã chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, B và A đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa mới nêu. Riêng hành vi của B và A thuê người khác làm Căn cước công dân giả thì chưa có đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự; còn anh Nguyễn Văn Phúc cùng các chị Lê Thị Yến Nhi và Huỳnh Thị Ngọc Phường, đều không ai là đồng phạm với hành vi của B và A nên không bị xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Tằng Say B và Lý Phụng A đều đã khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên khi bị cáo B rủ bị cáo A thuê người khác làm giả Căn cước công dân để đăng ký mua điện thoại di động dưới hình thức phải trả tiền 30%, số còn lại sẽ vay trả góp để thanh toán rồi bán điện thoại đó lại cho người khác lấy tiền tiêu xài mà không phải trả góp tiền vay thì bị cáo A đồng ý và điện thoại di động chụp ảnh chân dung gửi cho bị cáo B theo yêu cầu. Sau đó, bị cáo B truy cập trang mạng xã hội (không nhớ tên trang mạng), bị cáo thuê người không rõ lai lịch làm Căn cước công dân giả với giá 1.100.000 đồng, đến khi có Căn cước công dân giả dán ảnh của bị cáo A, nhưng mang tên Lê Thị Yến Nhi thì bị cáo B làm thủ tục trực tuyến đăng ký mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax 256 Gb tại Cửa hàng điện thoại di động ClickBuy. Đến lúc nhận được tin nhắn thông báo hồ sơ đã được duyệt và hẹn thời gian đến Cửa hàng làm các thủ tục tiếp theo mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax 256 Gb với giá 27.290.000 đồng, nhưng phải trả trước 8.190.000 đồng; số tiền còn lại 19.100.000 đồng thì do Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON cho vay trả góp kỳ hạn 09 tháng với mỗi tháng 2.596.000 đồng để thanh toán. Do không có 8.190.000 đồng để trả nên bị cáo B đến gặp anh Nguyễn Văn Phúc hỏi mượn 8.190.000 đồng để mua chiếc điện thoại di động trên và hứa sẽ bán chiếc điện thoại đó lại cho anh Phúc với giá rẻ thì Phúc đồng ý nhưng với điều kiện là anh Phúc phải theo cùng đứng ngoài chờ để mua lại chiếc điện thoại này với giá là 22.000.000 đồng như đã thỏa thuận trước. Có tiền, các bị cáo đến Cửa hàng gặp nhân viên của Công ty tài chính HD SAISON, bị cáo A xuất trình Căn cước công dân giả, ký và ghi tên Lê Thị Yến Nhi vào hồ sơ vay trả góp; còn B thực hiện chuyển khoản số tiền 8.190.000 đồng cho Cửa hàng xong thì được giao điện thoại. Đến khi các bị cáo vừa mới ra khỏi cửa thì cả 02 bị nhân viên Cửa hàng giữ lại giao cho Công an giải quyết và lúc đó, do 02 bên giằng co qua lại với nhau nên bản gốc Căn cước công dân giả đã bị rớt mất; đồng thời, các bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON là số tiền 19.100.000 đồng. Do đó, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Về trách nhiệm dân sự, do các bị cáo đã nhờ gia đình đứng ra bồi thường

thiệt hại xong cho bị hại với số tiền là 21.943.514 đồng nên nay không có ý kiến; còn về vật chứng, các bị cáo không có ý kiến gì về việc giải quyết các chiếc điện thoại di động; riêng đối với chiếc xe môtô hiệu Honda, loại Vario, biển số 60B3-859.26 thì bị cáo B yêu cầu xem xét được giao trả lại.

Bị hại là Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON có anh Vũ Hoàng Gi làm đại diện theo ủy quyền thừa nhận toàn bộ lời khai trên của các bị cáo là đúng. Do Công ty của anh đã được gia đình các bị cáo tự nguyện đứng ra bồi thường thiệt hại đủ số tiền vay chiếm đoạt 19.100.000 đồng cùng với tiền lãi 2.843.514 đồng (tổng cộng 21.943.514 đồng) nên nay không còn yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 221/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Tằng Say B và Lý Phụng A ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Các bị cáo Tằng Say B và Lý Phụng A đã có ý định chiếm đoạt tài sản là tiền vay của Công ty tài chính từ trước rồi sau đó dùng thủ đoạn gian dối lấy bằng cách, sử dụng Căn cước nhân dân giả làm thủ tục ký hợp đồng vay tiền trả góp mua điện thoại di động. Theo đó, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản là số tiền vay 19.100.000 đồng của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trong đó: Bị cáo B với vai trò là người khởi xướng, rủ rê và thuê người khác làm Căn cước công dân giả; còn bị cáo A giúp sức tích cực, đồng thời đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý là tình tiết tăng nặng "Tái phạm" nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã có tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phúc hậu quả, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo B với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo A với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cùng về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Về trách nhiệm dân sự, đã được giải quyết xong nên không có ý kiến. Riêng về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại đi động hiệu Realme, 01 chiếc điện thoại đi động hiệu VS Mart và 01 chiếc điện thoại đi động hiệu Iphone 13 ProMax. Giao trả lại cho bị cáo B 01 chiếc xe môtô hiệu Honda, loại Vario, biển số 60B3-859.26.

Các bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo Tằng Say B và Lý Phụng A tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Lợi dụng sự đơn giản về thủ tục cho vay tiền trả góp để mua điện thoại di động dưới hình thức phải trả tiền 30%, còn lại 70% dùng tiền vay trả góp thanh toán cho bên bán nên các bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền này. Khi đó, vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/7/2022, các bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối bằng cách, sử dụng Căn cước công dân giả do thuê người khác làm để xác lập hồ sơ vay trả góp và chiếm đoạt số tiền 19.100.000 đồng của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON. Theo Kết luận giám định số: 6079/KL-KTHS, ngày 01/11/2022 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: *"Chữ ký, dạng chữ viết tên"nhi", chữ viết họ tên "Lê Thị yến nhi" trên 02 tài liệu cần giám định so với chữ ký dạng chữ viết tên "nhi", chữ viết họ tên "Lê Thị yến nhi" trên tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra"*. Do đó, các bị cáo Tằng Say B và Lý Phụng A đã phạm "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người biết việc, biên bản nhận dạng; kết luận giám định chữ ký, chữ viết…cùng tất cả các tài liệu chứng cứ khác nên đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với hành vi các bị cáo thuê người khác làm Căn cước công dân giả thì, do các bị cáo đã làm rớt mất và không thu hồi được để trưng cầu giám định nên chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự các bị cáo về "Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở. Còn đối với anh Nguyễn Văn Phúc, tuy là người cho bị cáo B mượn tiền để trả 01 phần tiền mua điện thoại di động, nhưng chỉ nhằm để được mua lại với giá rẻ chứ không biết gì về hành vi phạm tội của các bị cáo; chị Lê Thị Yến Nhi, chỉ là người có tên trùng hợp ngẫu nhiên trong Căn cước công dân giả; chị Huỳnh Thị Ngọc Phường, tuy số tài khoản mà bị cáo B đã sử dụng trùng với số tài khoản của chị, nhưng do bị cáo B mua lại của người khác trên mạng xã hội và chị Phường cũng không liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên tất cả đều không bị xử lý là có căn cứ. Đối với người làm Căn cước công dân giả cho bị cáo B, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào phát hiện được sẽ xử sau là phù hợp.

[4] Xét lợi dụng sự đơn giản về thủ tục cho vay tiền trả góp để mua điện thoại di động, các bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của Công ty tài chính là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của tổ chức được pháp luật B vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo tuy nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài cá nhân; Trong vụ án này, tuy các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, sự cấu kết thực hiện tội phạm không chặt chẽ nên không được coi là "Có tổ chức", nhưng do bị cáo B là người đóng vai trò quyết định đến hành vi phạm tội và có nhân thân xấu; còn bị cáo A chỉ giúp sức tích cực, nhưng đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm", theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mới để đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại đủ theo yêu cầu của bị hại đã đưa ra để khắc phúc hậu quả nên cần được xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng"*; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, bị hại là Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON có anh Vũ Hoàng Gi làm đại diện theo ủy quyền thừa nhận, gia đình của các bị cáo đã tự nguyện đứng ra bồi thường thiệt hại đủ số tiền vay chiếm đoạt 19.100.000 đồng cùng với tiền lãi 2.843.514 đồng (tổng cộng 21.943.514 đồng) cho Công ty anh và không có yêu cầu gì thêm nên không xét. Riêng anh Nguyễn Văn Phúc, tuy có cho bị cáo B mượn số tiền 8.500.000 đồng chuyển khoản để thanh toán 01 phần tiền mua điện thoại di động, nhưng do anh Phúc không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại số tiền này nên cũng không đưa anh vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và không xét.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 Căn cước công dân giả dán ảnh của bị cáo A, mang số 084302008261 và tên Lê Thị Yến Nhi, do không thu hồi được cùng một số giấy tờ, tài liệu thu giữ được thì, do thuộc diện phải lưu theo hồ sơ nên không xét. Còn đối với 01 cái điện thoại đi động hiệu Realme, màu đen, emei 1: 864751064624011, emei 2: 8647510646240003, đã qua sử dụng-Tằng Say B; 01 cái điện thoại đi động hiệu VS Mart, màu vàng, sê emei: 352859105859162, emei 2: 352859105859170, đã qua sử dụng: Lý Phụng A của các bị cáo sử dụng liên

lạc, chụp và gửi ảnh trong việc thuê người làm Căn cước công dân giả; 01 chiếc điện thoại đi động iphone 13 ProMax, dung lượng bộ nhớ 128GB, emei: 353393512152655, chưa sử dụng của các bị cáo dùng tiền do phạm tội mà có mua nên cần tịch thu tất cả để sung quỹ Nhà nước. Riêng 01 xe môtô 02 bánh, hiệu Honda Vario, màu đỏ, biển số 60B3-859.26, số khung MH1JM411NK818925, số máy JM41E1818334, Tằng SB của bị cáo B, tuy có sử dụng làm phương tiện chạy đến nơi thực hiện tội phạm, nhưng do có xe hay không cũng không làm ảnh hưởng gì đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo B.

[9] Các bị cáo Tằng Say B và Lý Phụng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Tằng Say B 02 (hai) năm tù về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 12-4-2023.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Phụng A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 29-3-2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 cái điện thoại đi động hiệu Realme, màu đen, emei 1: 864751064624011, emei 2: 8647510646240003, đã qua sử dụng-Tằng Say B; 01 cái điện thoại đi động hiệu VS Mart, màu vàng, sê emei: 352859105859162, emei 2: 352859105859170, đã qua sử dụng: Lý Phụng A; 01 chiếc điện thoại đi động iphone 13 ProMax, dung lượng bộ nhớ 128GB, emei: 353393512152655, chưa sử dụng. Giao trả lại cho bị cáo Tằng Say B 01 xe môtô 02 bánh, hiệu Honda Vario, màu đỏ, biển số 60B3-859.26, số khung MH1JM411NK818925, số máy JM41E1818334, Tằng SB.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK23/196TAM, ngày 06/7/2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Tằng Say B và Lý Phụng A mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Các bị cáo Tằng Say B và Lý Phụng A; bị hại Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD SAISON (có anh Vũ Hoàng Gi làm đại diện theo ủy quyền) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**